



BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần



- ♦ Doanh nghiệp ngành thép cần lưu ý gì trong vụ kiện phòng vệ thương mại?



- ♦ Thái Lan áp thuế chống bán phá giá đối với thép hình chữ H nhập khẩu từ Trung Quốc



NỘI DUNG CHÍNH

TIN TRONG NƯỚC

- ♦ Doanh nghiệp ngành thép cần lưu ý gì trong vụ kiện phòng vệ thương mại? 3
- ♦ Thủ tục áp dụng loại trừ thuế chống bán phá giá đối với thép tấm nhập từ Trung Quốc 4

TIN NƯỚC NGOÀI

- ♦ Nông dân Hoa Kỳ yêu cầu Tổng thống Trump có biện pháp hạn chế nhập khẩu thịt cừu từ Úc và Niu Di-lân 5
- ♦ Ấn Độ gia hạn thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm kính nhập khẩu từ Ma-lai-xi-a 6
- ♦ Pê-ru áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với thép dây nhập khẩu từ Trung Quốc 8
- ♦ Úc áp dụng thuế chống bán phá giá đối với thép thanh nhập khẩu từ Hàn Quốc và Tây Ban Nha 9
- ♦ Mê-hi-cô chấm dứt áp dụng thuế chống bán phá giá đối với thép hình chữ I và H nhập khẩu từ Tây Ban Nha 10
- ♦ Thái Lan áp thuế chống bán phá giá đối với thép hình chữ H nhập khẩu từ Trung Quốc 11
- ♦ Ma-lai-xi-a áp thuế chống bán phá giá đối với thép mạ kẽm nhập khẩu từ Hàn Quốc 12
- ♦ Ấn Độ khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với cao su nhập khẩu từ Trung Quốc 13

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ♦ Tình hình xuất khẩu mặt hàng gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục vào thị trường Hoa Kỳ 15

Doanh nghiệp ngành thép cần lưu ý gì trong vụ kiện phòng vệ thương mại?

Ngành thép Việt Nam hiện có công suất thô hơn 28 triệu tấn/năm, đã trở thành một trong những quốc gia xuất khẩu thép lớn, với thị trường xuất khẩu trải rộng hơn 30 quốc gia trên toàn cầu.

Tuy nhiên, từ năm 2004 đến tháng 8/2025, ngành thép Việt Nam đã phải đối mặt tới 86 vụ kiện phòng vệ thương mại từ phía nước ngoài, chiếm hơn 30 % tổng số vụ kiện liên quan hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam. Những thị trường khởi kiện chủ yếu gồm: Hoa Kỳ, Ma-lai-xi-a, Ca-na-đa, Thái Lan, Ấn Độ, Liên minh châu Âu (EU), In-đô-nê-xi-a, Mê-hi-cô... Đồng thời, các quốc gia nhập khẩu lớn đang siết chặt công cụ bảo hộ ngành thép. Ví dụ: từ năm 2026, EU sẽ áp dụng cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) đối với thép nhập khẩu, có thể cắt gập một nửa hạn ngạch và tăng thuế vượt hạn ngạch tới 50 %.

Ở chiều ngược lại, để bảo vệ doanh nghiệp thép trong nước, Bộ Công Thương đã áp thuế chống bán phá giá với một số sản phẩm thép cán nóng nhập khẩu từ Trung Quốc và thép mạ nhập khẩu từ Trung Quốc và Hàn Quốc. Các biện pháp này ngăn ngừa cạnh tranh không lành mạnh, bảo vệ sản xuất nội địa, nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị phần và thúc đẩy tiêu thụ thép Việt Nam, góp phần ổn định và phát triển bền vững ngành thép.

Đối diện với nguy cơ bị nước ngoài tiến hành điều tra phòng vệ thương mại, các doanh nghiệp ngành thép Việt Nam cần lưu ý:

- ⇒ Đầu tư công nghệ, đổi mới quy trình sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm để tránh chỉ cạnh tranh bằng giá – vì cạnh tranh giá thấp dễ bị xem là bán phá giá.
- ⇒ Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, tránh phụ thuộc quá mức vào một vài thị trường hay một vài chủng loại sản phẩm, vì điều này làm tăng nguy cơ bị điều tra.
- ⇒ Chủ động theo dõi diễn biến chính sách thương mại quốc tế, cập nhật sớm các vụ kiện, cảnh báo từ Cục Phòng vệ Thương mại (Bộ Công Thương) và các hiệp hội ngành nghề.

- ⇒ Xây dựng hệ thống sổ sách, hồ sơ giao dịch xuất khẩu, hợp đồng, chứng từ xuất xứ... rõ ràng, có thể truy xuất – vì khi bị điều tra bán phá giá/ trợ cấp hoặc lẩn tránh thì những chứng từ này là “bằng chứng” rất quan trọng.
- ⇒ Khi có dấu hiệu hoặc chính thức bị khởi kiện, doanh nghiệp nên tư vấn pháp lý chuyên sâu, phối hợp với Hiệp hội ngành thép và cơ quan nhà nước để lập hồ sơ ứng phó, khiếu kiện, hoặc yêu cầu rà soát lại biện pháp.
- ⇒ Nắm vững quy trình điều tra: từ khởi kiện, thu thập chứng cứ, lấy mẫu, tính toán biên độ phá giá/trợ cấp, xác minh thiệt hại hay khảo sát khả năng bị ảnh hưởng. Việc thiếu hiểu biết có thể dẫn đến kết quả bất lợi như bị áp mức thuế cao, bị chặn xuất khẩu.

Tổng hợp từ Báo điện tử VTC (VTC News)

Thủ tục áp dụng loại trừ thuế chống bán phá giá đối với thép tấm nhập từ Trung Quốc

Cục Hải quan đã công văn hướng dẫn Công ty TNHH Thiết bị hàng hải Cường Vũ về thủ tục áp dụng loại trừ thuế chống bán phá giá (CBPG) cho hàng hóa thép tấm nhập khẩu (NK) từ Trung Quốc có chứng chỉ đăng kiểm tiêu chuẩn BV AH40. Hướng dẫn của Cục Hải quan căn cứ theo công văn trả lời của Cục Phòng vệ thương mại về các chứng từ, tài liệu người khai hải quan phải nộp để chứng minh hàng hóa NK thuộc các mức thép được loại trừ khỏi phạm vi áp dụng thuế CBPG.

Cục Phòng vệ thương mại cho biết, đối với hàng hóa NK thuộc các mức thép được loại trừ khỏi phạm vi áp dụng biện pháp CBPG chính thức tại mục 1b Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 1959/QĐ-BCT. Để được loại trừ thì các thông tin về mức thép, tiêu chuẩn tương ứng, thành phần hóa học, tính chất hóa học, tính chất cơ học tại giấy chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất phải phù hợp với mức thép và tiêu chuẩn được loại trừ và thống nhất với các chứng từ khác (hợp đồng, hóa đơn,...) trong bộ hồ sơ hải quan.

Hàng hóa thuộc phạm vi loại trừ phải có mức thép được quy định tại cột 2 áp dụng với tiêu chuẩn tại cột 3. Hàng hóa có mức thép được quy định tại cột 2 nhưng tiêu chuẩn áp dụng khác với tiêu chuẩn tương ứng tại cột 3 thì không thuộc phạm vi loại trừ.

Căn cứ trả lời của Cục Phòng vệ thương mại, Cục Hải quan đề nghị Công ty TNHH Thiết bị hàng hải Cường Vũ căn cứ Quyết định số 1959/QĐ-BCT và hướng dẫn của Bộ Công Thương, đối chiếu với thực tế hàng hóa dự kiến NK của công ty để thực hiện.

*Tổng hợp từ Thuế & Hải quan Online
(Chuyên trang của Tạp chí Kinh tế-Tài chính)*

Nông dân Hoa Kỳ yêu cầu Tổng thống Trump có biện pháp hạn chế nhập khẩu thịt cừu từ Úc và Niu Di-lân

Hiệp hội Chăn nuôi Cừu Hoa Kỳ (American Sheep Industry Association - ASI) — đại diện cho khoảng 100.000 người nuôi cừu tại Hoa Kỳ — đã chính thức kêu gọi Tổng thống Donald Trump và Cơ quan đại diện Thương mại Hoa Kỳ (USTR) tiến hành một cuộc điều tra theo các điều khoản của Luật Thương mại Hoa Kỳ (US Trade Act) nhằm xem xét hoạt động nhập khẩu thịt cừu, đặc biệt từ Úc và Niu Di-lân, đang gây thiệt hại nghiêm trọng cho ngành sản xuất trong nước. Cụ thể, ASI đề nghị kích hoạt điều tra theo các Điều 201 và 202 của Luật Thương mại Hoa Kỳ — hai cơ chế cho phép áp đặt thuế bảo hộ hoặc hạn ngạch nhập khẩu tới 8 năm nếu chứng minh được rằng nhập khẩu đang gây “thiệt hại nghiêm trọng” cho ngành sản xuất trong nước.

ASI cho rằng nhập khẩu thịt cừu vào Hoa Kỳ tăng mạnh, làm suy giảm thị phần của sản phẩm nội địa. Cụ thể, nhập khẩu từ 2020 đến 2023 đã tăng khoảng 45%, thị phần sản phẩm nội địa mất khoảng 9 điểm phần trăm trong cùng giai đoạn. Hiện tại, nhập khẩu chiếm khoảng 70% thị trường thịt cừu của Mỹ, trong đó Úc chiếm khoảng 74% tổng lượng nhập khẩu thịt cừu và cừu non vào Mỹ, Niu Di-lân chiếm khoảng 25%. ASI cho rằng nguyên nhân chính của sự gia tăng nhập khẩu là do “chênh lệch về giá”. Ví dụ giá của các mặt hàng nhập khẩu “thịt vai cừu cắt vuông” rẻ hơn sản phẩm Mỹ trung bình 10,8%, có trường hợp thấp hơn tới gần 19,5%.

Hiện mức thuế nhập khẩu đối với thịt cừu Niu Di-lân vào Mỹ là khoảng 15%. Với mức tăng nhập khẩu và thiệt hại của ngành sản xuất trong nước, ASI cho rằng mức thuế tối thiểu cần xem xét là 21% để sản phẩm nội địa có thể duy trì thị phần hiện tại.

ASI đã thuê một công ty luật tại Washington D.C. và một đơn vị tư vấn kinh tế để xây dựng hồ sơ chứng minh thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước và chuẩn bị tài liệu gửi tới Văn phòng Đại diện Thương mại Mỹ (USTR) và các cơ quan liên quan.

Kiến nghị của ASI có dấu hiệu nhận được sự ủng hộ từ quan chức cấp cao của USTR khi vào tháng trước, trong buổi điều trần tại Ủy ban Tài chính Thượng viện Mỹ, ứng viên cho vị trí Trợ lý Đại diện Thương mại về Nông nghiệp – bà Julie Callahan – đã phát biểu rằng: “Chúng ta có những người nông dân – những hộ làm nông nghiệp thế hệ thứ hai, thứ ba – đang đứng trước nguy cơ đánh mất trang trại của mình. Họ đang bị hàng nhập khẩu cạnh tranh vượt trội.”

Tổng hợp từ Farmers Weekly (farmersweekly.co.nz)

Ấn Độ gia hạn thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm kính nhập khẩu từ Ma-lai-xi-a

An Độ đang có động thái mạnh mẽ trong việc bảo vệ ngành công nghiệp kính nội địa khi cơ quan điều tra phòng vệ thương mại nước này đề xuất gia hạn thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm kính nhập khẩu từ Ma-lai-xi-a thêm 5 năm. Đề xuất này được đưa ra sau khi kết quả điều tra cho thấy việc chấm dứt thuế hiện hành có thể dẫn đến tình trạng tái diễn hành vi bán phá giá, gây thiệt hại nghiêm trọng cho các nhà sản xuất trong nước.

Loại kính bị áp thuế là “kính nổi không màu” – một sản phẩm phổ biến trong xây dựng và sản xuất công nghiệp. Theo dữ liệu từ Tổng cục Phòng vệ Thương mại (DGTR), lượng kính nhập khẩu từ Ma-lai-xi-a đã tăng mạnh trong năm 2024, đạt khoảng 361.000 tấn, với mức giá thấp hơn tới 40% so với sản phẩm cùng loại do các nhà sản xuất Ấn Độ cung cấp. Điều này đã khiến nhiều doanh nghiệp nội địa gặp khó khăn trong việc duy trì sản xuất và cạnh tranh trên thị trường.

Thuế chống bán phá giá ban đầu được áp dụng vào năm 2020 và dự kiến hết hạn vào tháng 2 năm 2026. Tuy nhiên, với đề xuất gia hạn thêm 5 năm, chính phủ Ấn Độ đang thể hiện rõ quan điểm ưu tiên bảo vệ ngành sản xuất trong nước trước làn sóng hàng hóa giá rẻ từ nước ngoài. Quyết định cuối cùng sẽ do Bộ Tài chính Ấn Độ đưa ra sau khi xem xét khuyến nghị từ DGTR và các bên liên quan.

Động thái này cũng phản ánh xu hướng chung của Ấn Độ trong việc sử dụng các công cụ phòng vệ thương mại để kiểm soát nhập khẩu và hỗ trợ sản xuất nội địa. Trong những năm gần đây, Ấn Độ đã tăng cường áp dụng thuế chống bán phá giá đối với nhiều mặt hàng từ Trung Quốc, Việt Nam, In-đô-nê-xi-a và các nước ASEAN khác, đặc biệt trong lĩnh vực thép, hóa chất và hàng tiêu dùng.

Tuy nhiên, việc gia hạn thuế chống bán phá giá cũng tiềm ẩn nguy cơ gây căng thẳng trong quan hệ thương mại song phương giữa Ấn Độ và Ma-lai-xi-a. Các doanh nghiệp xuất khẩu Ma-lai-xi-a có thể phản ứng bằng cách yêu cầu chính phủ nước họ can thiệp hoặc khởi kiện lên Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) nếu cho rằng biện pháp này không phù hợp với quy định quốc tế.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuỗi cung ứng ngày càng gắn kết, việc cân bằng giữa bảo vệ sản xuất nội địa và duy trì quan hệ thương mại ổn định là bài toán không dễ với bất kỳ quốc gia nào. Đề xuất của Ấn Độ lần này sẽ là phép thử cho chính sách thương mại của nước này trong giai đoạn tới.

Tổng hợp từ Reuters (reuters.com)



Pê-ru áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với thép dây nhập khẩu từ Trung Quốc

Theo thông báo từ Ủy ban Chống bán phá giá, Trợ cấp và Xóa bỏ Rào cản Phi thuế quan thuộc Viện Quốc gia Bảo vệ Cạnh tranh và Sở hữu trí tuệ Pê-ru (INDECOPI), chính phủ nước này đã quyết định chấm dứt việc áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với sản phẩm thép dây (wire rods) nhập khẩu từ Trung Quốc. Quyết định có hiệu lực từ ngày 10 tháng 11 năm 2025, đánh dấu bước ngoặt trong chính sách thương mại của Pê-ru đối với mặt hàng thép dài.

Trước đó, Pê-ru đã ban hành mức thuế chống bán phá giá tạm thời là 64,6 USD/tấn vào ngày 9 tháng 7 năm 2025, với thời hạn hiệu lực là 4 tháng. Biện pháp này được đưa ra trong bối cảnh nước này tiến hành điều tra từ tháng 1 năm 2025 về khả năng thép dây Trung Quốc được bán với giá thấp hơn giá trị thực, gây thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước.

Các sản phẩm bị điều tra bao gồm thép dây không hợp kim, có hàm lượng carbon thấp và cao, tiết diện tròn, bề mặt nhẵn, với đường kính từ 5,5 mm đến 16 mm. Chúng được phân loại theo các mã HS 7213.20.00.00, 7213.91.10.00, 7213.91.90.00 và 7213.99.00.00.

Việc chấm dứt thuế tạm thời cho thấy cơ quan chức năng Pê-ru không tìm thấy đủ bằng chứng để tiếp tục duy trì biện pháp phòng vệ thương mại này. Điều này có thể phản ánh rằng lượng nhập khẩu từ Trung Quốc không gây ra thiệt hại đáng kể hoặc không có hành vi bán phá giá rõ ràng theo tiêu chuẩn của WTO.

Quyết định của Pê-ru có thể giúp giảm căng thẳng trong quan hệ thương mại với Trung Quốc, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nhập khẩu và ngành xây dựng trong nước khi chi phí nguyên liệu đầu vào được giảm nhẹ. Tuy nhiên, các nhà sản xuất thép nội địa có thể sẽ phải đối mặt với áp lực cạnh tranh lớn hơn trong thời gian tới.

Đây là một ví dụ điển hình về cách các quốc gia sử dụng công cụ phòng vệ thương mại để cân bằng giữa bảo vệ sản xuất nội địa và duy trì môi trường thương mại tự do. Trong bối cảnh thị trường thép toàn cầu biến động mạnh, các quyết định như của Pê-ru sẽ tiếp tục được theo dõi sát sao bởi các bên liên quan trong chuỗi cung ứng quốc tế.

Tổng hợp từ YIEH Steel News (yieh.com)

Úc áp dụng thuế chống bán phá giá đối với thép thanh nhập khẩu từ Hàn Quốc và Tây Ban Nha

Ủy ban Chống bán phá giá Úc (ADC) thấy chính phủ Úc đang theo đuổi chính sách vừa công bố quyết định gia hạn biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép thanh (steel reinforcing bars) nhập khẩu từ Hàn Quốc và Tây Ban Nha. Đây là loại thép được sử dụng phổ biến trong xây dựng, đặc biệt trong các công trình bê tông cốt thép. Quyết định này được đưa ra sau khi cơ quan chức năng kết luận rằng việc chấm dứt thuế hiện hành có thể dẫn đến việc tái diễn hành vi bán phá giá, gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất thép nội địa.

Theo kết quả điều tra, các sản phẩm thép thanh từ hai quốc gia nói trên đã được bán vào thị trường Úc với mức giá thấp hơn giá trị thông thường, tạo ra sự cạnh tranh không công bằng và ảnh hưởng tiêu cực đến các nhà sản xuất trong nước. Việc duy trì thuế chống bán phá giá được xem là cần thiết để đảm bảo môi trường cạnh tranh lành mạnh và bảo vệ việc làm trong ngành thép Úc.

Biện pháp phòng vệ thương mại này không phải là mới. Úc đã từng áp dụng thuế chống bán phá giá đối với thép thanh từ nhiều quốc gia khác như Trung Quốc, Ấn-đô-nê-xi-a và Thổ Nhĩ Kỳ. Việc tiếp tục duy trì thuế đối với Hàn Quốc và Tây Ban Nha cho

Tuy nhiên, quyết định này cũng có thể gây ra phản ứng từ phía các nhà xuất khẩu và chính phủ của Hàn Quốc và Tây Ban Nha. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và các cam kết trong khuôn khổ Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), các biện pháp phòng vệ thương mại cần được thực hiện dựa trên cơ sở điều tra minh bạch, khách quan và tuân thủ quy định quốc tế. Nếu các bên liên quan cho rằng Úc đã áp dụng biện pháp không phù hợp, họ có thể khởi kiện ra WTO hoặc yêu cầu đàm phán song phương.

Việc duy trì thuế chống bán phá giá có thể khiến giá thép thanh tại Úc duy trì ở mức cao hơn so với hàng nhập khẩu, ảnh hưởng đến chi phí xây dựng và các doanh nghiệp sử dụng thép làm nguyên liệu đầu vào. Tuy nhiên, đây là cái giá mà chính phủ Úc chấp nhận để bảo vệ năng lực sản xuất trong nước và tránh sự phụ thuộc quá mức vào nguồn cung nước ngoài.

Tổng hợp từ YIEH Steel News (yieh.com)

Mê-hi-cô chấm dứt áp dụng thuế chống bán phá giá đối với thép hình chữ I và H nhập khẩu từ Tây Ban Nha

Bộ Kinh tế Mê-hi-cô vừa công bố kết luận cuối cùng trong cuộc rà soát thuế chống bán phá giá (CBPG) đối với sản phẩm thép hình chữ I và H nhập khẩu từ công ty ArcelorMittal Olaberria-Bergara (AMOB) của Tây Ban Nha. Theo đó, cơ quan này xác định rằng trong thời kỳ điều tra từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023, không có bằng chứng cho thấy AMOB đã thực hiện hành vi bán phá giá tại thị trường Mê-hi-cô. Do đó, mức thuế chống bán phá giá trước đây sẽ được bãi bỏ, và quyết định này có hiệu lực ngay sau ngày công bố.

Trước đó, từ tháng 2 năm 2023, Mê-hi-cô đã áp dụng mức thuế CBPG là 0,0613 USD/kg đối với các sản phẩm thép hình chữ I và H từ AMOB. Biện pháp này là một phần trong cuộc điều tra bắt đầu từ năm 2021 nhằm vào các sản phẩm tương tự có xuất xứ từ Đức, Tây Ban Nha và Vương quốc Anh. Các sản phẩm bị điều tra được phân loại theo mã HS 7216.32.99 và 7216.33.01 trong hệ thống mã thuế quan TIGIE của Mê-hi-cô.



Quyết định này có thể giúp giảm chi phí nguyên vật liệu, đặc biệt trong bối cảnh giá thép toàn cầu vẫn đang dao động mạnh. Đồng thời, nó cũng mở ra cơ hội cho các nhà xuất khẩu châu Âu tiếp cận thị trường Mê-hi-cô một cách thuận lợi hơn, góp phần thúc đẩy thương mại song phương giữa hai khu vực.

Tuy nhiên, các nhà sản xuất thép nội địa có thể sẽ tiếp tục theo dõi sát sao tình hình nhập khẩu để đảm bảo rằng sự cạnh tranh vẫn diễn ra lành mạnh. Trong trường hợp có dấu hiệu bất thường, họ hoàn toàn có quyền yêu cầu tái điều tra theo quy định hiện hành.

Tổng hợp từ YIEH Steel News (yieh.com)

Thái Lan áp thuế chống bán phá giá đối với thép hình chữ H nhập khẩu từ Trung Quốc

Ngày 10 tháng 11 năm 2025, Thái Lan đã công bố kết luận cuối cùng về cuộc điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm thép hình chữ H cán nóng có xuất xứ từ Trung Quốc. Theo đó, nước này quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá đối với các sản phẩm liên quan, bắt đầu từ ngày 11 tháng 11 năm 2025 và kéo dài trong vòng 5 năm. Mức thuế được tính dựa trên giá CIF (giá hàng hóa tại cảng đến, bao gồm chi phí, bảo hiểm và vận chuyển).

Cụ thể, công ty Maanshan Iron & Steel Co., Ltd. của Trung Quốc sẽ chịu mức thuế 30,86%, trong khi Hebei Jinxi Section Steel Co., Ltd. và tất cả các nhà sản xuất và xuất khẩu Trung Quốc khác sẽ bị áp mức thuế cao hơn, lên tới 54,19%. Các sản phẩm bị áp thuế thuộc các mã HS 7216.33.11.000, 7216.33.19.000 và 7216.33.90.000, là những loại thép hình chữ H được sử dụng phổ biến trong xây dựng và kết cấu công nghiệp.

Cuộc điều tra bắt đầu từ ngày 14 tháng 11 năm 2024, theo yêu cầu của công ty nội địa Siam Yamato Steel Co., Ltd., một trong những nhà sản xuất thép lớn tại Thái Lan. Công ty này cho rằng thép nhập khẩu từ

Trung Quốc đang được bán với giá thấp hơn giá trị thông thường, gây thiệt hại nghiêm trọng cho ngành sản xuất trong nước.

Việc áp dụng thuế chống bán phá giá là một phần trong chính sách phòng vệ thương mại của Thái Lan nhằm bảo vệ ngành công nghiệp nội địa trước sự cạnh tranh không lành mạnh từ hàng hóa nhập khẩu.

Tuy nhiên, quyết định này cũng có thể dẫn đến phản ứng từ phía Trung Quốc, đặc biệt là các doanh nghiệp xuất khẩu bị ảnh hưởng. Nếu cho rằng biện pháp của Thái Lan vi phạm quy định của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), Trung Quốc có thể yêu cầu tham vấn hoặc khởi kiện để bảo vệ quyền lợi của mình.

Từ góc độ thị trường, việc áp thuế sẽ khiến giá thép hình chữ H nhập khẩu từ Trung Quốc tăng lên đáng kể, tạo điều kiện cho các nhà sản xuất nội địa Thái Lan mở rộng thị phần. Tuy nhiên, các doanh nghiệp xây dựng và công nghiệp sử dụng thép có thể phải đối mặt với chi phí nguyên liệu cao hơn trong thời gian tới.

Tổng hợp từ YIEH Steel News (yieh.com)

Ma-lai-xi-a áp thuế chống bán phá giá đối với thép mạ kẽm nhập khẩu từ Hàn Quốc

Ngày 11 tháng 11 năm 2025, chính phủ Ma-lai-xi-a đã công bố quyết định áp dụng mức thuế chống bán phá giá chính thức đối với thép tấm mạ kẽm nhập khẩu từ Hàn Quốc, với mức thuế cao nhất lên tới 31,47%. Biện pháp này sẽ có hiệu lực từ đầu tháng 11 năm 2025 và kéo dài đến tháng 10 năm 2030. Đây là một đòn giáng mạnh vào kỳ vọng của ngành thép Hàn Quốc, vốn đang trông đợi vào việc được miễn thuế sau khi Ma-lai-xi-a và Hàn Quốc ký kết hiệp định thương mại tự do (FTA) vào cuối tháng 10 vừa qua.

Không chỉ Hàn Quốc, Ma-lai-xi-a cũng áp dụng thuế chống bán phá giá đối với thép mạ kẽm từ Trung Quốc (26,8%) và Việt Nam (57,9%). Thép mạ kẽm là vật liệu phổ biến trong ngành xây dựng, sản xuất thiết bị gia dụng và ô tô nhờ khả năng chống gỉ và dễ sơn phủ. Tại Hàn Quốc, sản phẩm này được sản xuất bởi nhiều doanh nghiệp lớn, trong đó có POSCO STEELEON – công ty sở hữu năng lực sản xuất thép mạ kẽm lớn nhất nước này với công suất 1,74 triệu tấn/năm.

Tuy nhiên, do thị trường xây dựng trong nước suy yếu, nhu cầu tiêu thụ thép mạ kẽm



tại Hàn Quốc đã giảm đáng kể. Trong quý III năm 2025, POSCO STEELEON chỉ bán được 340.000 tấn thép mạ, giảm 7% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu của công ty cũng giảm 9%, trong khi lợi nhuận hoạt động sụt giảm tới 42%. Trước tình hình đó, các doanh nghiệp Hàn Quốc đã đẩy mạnh xuất khẩu, trong đó Ma-lai-xi-a là thị trường tiềm năng nhờ FTA mới ký kết.

Theo Hiệp hội Sắt Thép Hàn Quốc, xuất khẩu thép mạ kẽm sang Ma-lai-xi-a đã tăng 15,2% trong năm 2024, đạt 106.789 tấn, chiếm khoảng 2% tổng lượng xuất khẩu của Hàn Quốc. Tuy nhiên, kể từ khi Ma-lai-xi-a công bố kết luận sơ bộ về điều tra chống bán phá giá vào tháng 7, lượng xuất khẩu đã giảm 9,6% trong ba tháng gần đây, xuống còn 29.664 tấn.

Một đại diện ngành thép Hàn Quốc cho biết: “Việc Ma-lai-xi-a ra quyết định cuối cùng về thuế chống bán phá giá đã dội gáo nước lạnh vào kỳ vọng mở rộng thị trường của chúng tôi.” Tuy nhiên, ông cũng lưu ý rằng do Ma-lai-xi-a đồng thời áp thuế với cả Trung Quốc và Việt Nam, nên mức độ thiệt hại đối với Hàn Quốc có thể không quá nghiêm trọng về mặt cạnh tranh tương đối.

Quyết định của Ma-lai-xi-a phản ánh xu hướng gia tăng sử dụng các biện pháp phòng vệ thương mại tại Đông Nam Á nhằm bảo vệ ngành sản xuất nội địa. Tuy nhiên, nó cũng đặt ra thách thức cho các quốc gia xuất khẩu như Hàn Quốc trong việc duy trì thị phần và tìm kiếm thị trường thay thế trong bối cảnh toàn cầu hóa đang đối mặt với làn sóng bảo hộ thương mại ngày càng rõ nét.

Tổng hợp từ Biz Chosun (biz.chosun.com)

Ấn Độ khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với cao su nhập khẩu từ Trung Quốc

Ngày 12 tháng 11 năm 2025, Tổng cục Phòng vệ Thương mại (DGTR) thuộc Bộ Thương mại Ấn Độ đã khởi động cuộc điều tra chống bán phá giá đối với mặt hàng cao su Halo Isobutene và Isoprene Rubber (HIIR) có xuất xứ từ Trung Quốc. Cuộc điều tra được tiến hành sau khi công ty nội địa Reliance Sibur Elastomers đệ đơn khiếu nại, cáo buộc rằng sản phẩm cao su này đang được bán vào thị trường Ấn Độ với mức giá thấp hơn giá trị thông thường, gây thiệt hại nghiêm trọng cho ngành sản xuất trong nước.

Loại cao su HIIR là nguyên liệu quan trọng trong ngành công nghiệp ô tô, đặc biệt dùng để sản xuất ruột xe đạp, ô tô, xe tải, lốp xe nông nghiệp và công nghiệp. Ngoài ra, nó còn được sử dụng trong các sản phẩm như ống dẫn, gioăng, lớp lót bồn chứa, băng tải, quần áo bảo hộ và bóng thể thao. Việc nhập khẩu cao su HIIR từ Trung Quốc với giá thấp đã khiến các nhà sản xuất trong nước gặp khó khăn trong việc duy trì sản lượng và cạnh tranh về giá.

Nếu kết quả điều tra xác nhận có hành vi bán phá giá và thiệt hại thực tế đối với ngành sản xuất nội địa, DGTR có thể đề xuất áp dụng thuế chống bán phá giá để bảo vệ các doanh nghiệp trong nước. Đây là một công cụ phòng vệ thương mại phổ biến mà Ấn Độ đã sử dụng nhiều lần trong các lĩnh vực như thép, hóa chất, dệt may và điện tử.

Trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu ngày càng gay gắt, Ấn Độ đã liên tục áp dụng các công cụ phòng vệ thương mại như chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ để bảo vệ ngành sản xuất nội địa. Trung Quốc là một trong những đối tác thương mại thường xuyên bị điều tra và áp thuế bởi các cơ quan chức năng của Ấn Độ. Các mặt hàng nhập khẩu của Trung Quốc đã bị Ấn Độ điều tra và áp thuế gần đây bao gồm:

- Thép và sản phẩm thép: thép không gỉ, thép cán nguội, thép cuộn mạ kẽm, thép dây, thép hình chữ H;
- Hóa chất và hóa dầu: axit axetic, soda ash, phenol, hydrogen peroxide;
- Sản phẩm điện tử và linh kiện: pin mặt trời, module năng lượng, linh kiện điện tử;
- Dệt may và sợi: sợi polyester, vải không dệt, sợi filament.

Tổng hợp từ The Times of India

(timesofindia.indiatimes.com)



Tình hình xuất khẩu mặt hàng gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục vào thị trường Hoa Kỳ

1. Mô tả mặt hàng gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục

Mặt hàng gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục (Wood mouldings, mill-work products) là các sản phẩm gỗ đã qua chế biến sâu, thường được sản xuất từ gỗ tự nhiên hoặc gỗ rừng trồng như thông, keo, cao su, bạch đàn, sồi, tần bì, hoặc gỗ công nghiệp như MDF, HDF, hoặc ván ghép thanh. Quá trình sản xuất bắt đầu từ việc xẻ gỗ khối thành các thanh có kích thước nhất định, sau đó được xử lý qua các công đoạn sấy khô, bào nhẵn, ghép nối, và định hình bề mặt. Đặc điểm nổi bật của sản phẩm này là bề mặt gỗ được tạo dáng liên tục – tức là các đường vân, hoa văn, hoặc tiết diện của thanh gỗ được thiết kế, uốn hoặc tiện theo hình dáng nhất định, tạo thành những chi tiết trang trí có tính thẩm mỹ và đồng bộ cao.

Các viên dãi gỗ thường được sử dụng làm nẹp, phào chỉ, khung viền cửa, chân tường, khung trang trí nội thất hoặc các chi tiết hoàn thiện trong ngành xây dựng và sản xuất đồ gỗ. Trong khi đó, gỗ thanh tạo dáng liên tục có thể được sử dụng làm ván ốp tường, sàn nhà, khung ghế, lan can, tay vịn cầu thang, hoặc các chi tiết nội thất và ngoại

thất khác. Sản phẩm có thể được phủ bề mặt bằng sơn, vecni, laminate, veneer hoặc phủ màng PVC để tăng độ bền và giá trị thẩm mỹ.

Công nghệ sản xuất hiện nay cho phép tạo ra các loại thanh và viên gỗ có độ chính xác cao, hình dáng đa dạng (chữ U, V, L, bo tròn, lượn sóng, vát cạnh...) đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và thiết kế hiện đại. Bên cạnh đó, các sản phẩm này cũng được ưu tiên vì tính thân thiện với môi trường, khả năng tái chế cao, và đóng vai trò quan trọng trong việc gia tăng giá trị xuất khẩu của ngành chế biến gỗ Việt Nam. Trên thị trường quốc tế, gỗ thanh và viên dãi gỗ tạo dáng liên tục của Việt Nam được đánh giá cao nhờ chất lượng ổn định, nguồn cung dồi dào, giá thành cạnh tranh và khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật, môi trường của các thị trường khó tính như EU, Hoa Kỳ, Nhật Bản và Hàn Quốc.

Quy trình sản xuất gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục

Quy trình sản xuất gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục là một chuỗi các công đoạn chế biến tinh, đòi hỏi kỹ thuật

chính xác và công nghệ hiện đại nhằm đảm bảo sản phẩm đạt độ bền cơ lý cao, hình dáng chuẩn xác và tính thẩm mỹ vượt trội. Quy trình này thường bắt đầu từ khâu lựa chọn nguyên liệu gỗ, trong đó gỗ tròn hoặc gỗ xẻ từ các loại cây như keo, cao su, thông, sồi, tần bì, hoặc các loại gỗ rừng trồng được chọn lọc kỹ càng, đảm bảo độ ẩm, kích thước và chất lượng thớ gỗ phù hợp. Sau đó, gỗ được xẻ thành các thanh có kích thước tiêu chuẩn, rồi chuyển qua quá trình sấy khô bằng lò để giảm độ ẩm xuống mức ổn định (thường từ 8–12%), nhằm hạn chế cong vênh, nứt nẻ trong quá trình gia công và sử dụng.

Tiếp theo, các thanh gỗ được bào nhẵn, cắt cạnh, và phân loại để loại bỏ khuyết tật như mắt chết, nứt, hoặc phần gỗ kém chất lượng. Trong trường hợp cần ghép nối để tạo kích thước dài hoặc rộng hơn, gỗ sẽ được ghép thanh hoặc ghép răng cưa bằng keo chuyên dụng có độ kết dính cao, đảm bảo tính bền và đồng đều của sản phẩm. Sau công đoạn chuẩn bị này, gỗ được đưa vào máy tạo hình liên tục (moulding machine) – thiết bị sử dụng dao cắt định hình để tạo các dáng khác nhau như bo tròn, lượn sóng, vát cạnh, rãnh sâu hoặc các chi tiết phức tạp khác tùy theo yêu cầu thiết kế.

Khi đã được định hình, sản phẩm tiếp tục qua các công đoạn chà nhám mịn, xử lý bề mặt, và phủ hoàn thiện. Bề mặt có thể được sơn lót, sơn màu, phủ veneer, laminate, hoặc màng PVC nhằm tăng độ bền, khả năng chống ẩm, chống trầy xước và nâng cao giá trị thẩm mỹ. Một số nhà máy còn áp dụng công nghệ ép nhiệt hoặc ép chân không để phủ bề mặt, giúp sản phẩm có độ bóng cao và màu sắc đồng nhất. Cuối cùng, sản phẩm được kiểm tra chất lượng, đảm bảo độ chính xác về kích thước, hình dáng và độ mịn bề mặt trước khi đóng gói, dán nhãn và xuất xưởng.

Nhờ áp dụng công nghệ tự động hóa và dây chuyền sản xuất liên hoàn, quy trình này không chỉ giúp tăng năng suất, tiết kiệm nguyên liệu và nhân công mà còn đảm bảo tính đồng nhất và chất lượng ổn định của sản phẩm. Gỗ thanh và viên dài gỗ được tạo dáng liên tục vì vậy trở thành sản phẩm chế biến sâu có giá trị gia tăng cao, được sử dụng rộng rãi trong ngành nội thất, xây dựng và trang trí, đồng thời là một trong những mặt hàng xuất khẩu tiềm năng của ngành chế biến gỗ Việt Nam.

Thị trường gỗ thanh và viên dài gỗ được tạo dáng liên tục của Hoa Kỳ và xu hướng

Thị trường gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục tại Hoa Kỳ là một phân khúc trưởng thành nhưng vẫn có động lực tăng trưởng ổn định, chịu tác động trực tiếp từ sức khỏe thị trường xây dựng nhà ở, hoạt động cải tạo và xu hướng trang trí nội thất cao cấp; tổng cầu với các loại sản phẩm hoàn thiện như phào chân tường, nẹp, phào chỉ, lan can, tay vịn và ốp viên được dự báo duy trì tăng trưởng trong những năm gần đây. Hoa Kỳ không chỉ là một thị trường tiêu thụ lớn mà còn là đầu mối nhập khẩu quan trọng cho các nhà sản xuất xuất khẩu - trong đó Việt Nam đã trở thành nguồn cung chính cho nhiều mặt hàng gỗ chế biến, khiến dòng hàng gỗ thanh và viên dãi gỗ xuất xứ Đông Nam Á ngày càng hiện diện mạnh trên thị trường Hoa Kỳ.

Về cấu trúc vật liệu, có xu hướng dịch chuyển đa dạng: ngoài gỗ rắn truyền thống, nhu cầu dành cho vật liệu ghép và công nghiệp tăng lên do chi phí, ổn định kích thước và khả năng sản xuất số lượng lớn; các nhà sản xuất Hoa Kỳ và nhập khẩu cũng đẩy mạnh sản phẩm phủ veneer/MDF crown moulding để cân bằng giữa thẩm mỹ và giá thành. Đồng thời, yếu tố bền vững và chứng nhận (FSC, chứng nhận nguồn gốc hợp lệ) ngày càng trở thành tiêu chí mua hàng quan trọng đối với chủ thầu, nhà bán lẻ và người

tiêu dùng cuối, tạo áp lực lên chuỗi cung ứng phải minh bạch nguồn gốc gỗ.

Trong ngắn hạn đến trung hạn, thị trường chịu ảnh hưởng mạnh bởi các yếu tố vĩ mô và chính sách: phục hồi của thị trường nhà ở Hoa Kỳ (giảm lãi suất thế chấp và tăng hoạt động xây dựng/cải tạo kể từ cuối 2024) đã góp phần phục hồi nhu cầu đối với đồ hoàn thiện làm tăng tiêu thụ phào chỉ và gỗ thanh, nhưng đồng thời nguy cơ áp thuế, điều tra thương mại hoặc chính sách bảo hộ (vài động thái điều tra/thuế với hàng nội thất và sản phẩm gỗ được ghi nhận gần đây) có thể làm thay đổi dòng thương mại và lợi nhuận của nhà xuất khẩu.

Về triển vọng kỹ thuật và sản xuất, xu hướng tự động hóa, gia công CNC định hình chính xác, phủ màng công nghiệp và ghép răng cưa giúp giảm chi phí, nâng cao độ đồng đều và mở rộng khả năng mẫu mã cho gỗ thanh tạo dáng liên tục - điều này có lợi cho nhà cung cấp ở nước xuất khẩu khi muốn cạnh tranh về cả quy cách lẫn tốc độ giao hàng. Cạnh tranh trên thị trường Hoa Kỳ sẽ tiếp tục được quyết định bởi khả năng cung ứng đúng chuẩn, giá cạnh tranh, bằng chứng về nguồn gốc bền vững và khả năng thích ứng nhanh với các thay đổi chính sách (thuế/khai báo/tiêu chuẩn kỹ thuật), trong khi sản phẩm thay thế (nhựa PVC, nhựa –



gỗ tổng hợp, vật liệu nhân tạo) vẫn là đối thủ trong phân khúc giá thấp hoặc điều kiện ẩm ướt/ngoài trời.

Tóm lại, thị trường Hoa Kỳ cho gỗ thanh và viên dãi gỗ tạo dáng liên tục hiện là cơ hội lớn nhưng có rủi ro chính sách và cạnh tranh; các nhà sản xuất xuất khẩu (đặc biệt từ Việt Nam) nên tập trung vào: (1) đảm bảo chứng nhận nguồn gốc và tuân thủ quy định nhập khẩu, (2) đa dạng hóa sản phẩm sang gỗ kỹ thuật hoặc gỗ phủ veneer để đáp ứng nhu cầu khác nhau, (3) nâng cao năng lực sản xuất tự động và kiểm soát chất lượng để giữ lợi thế cạnh tranh trên thị trường Mỹ.

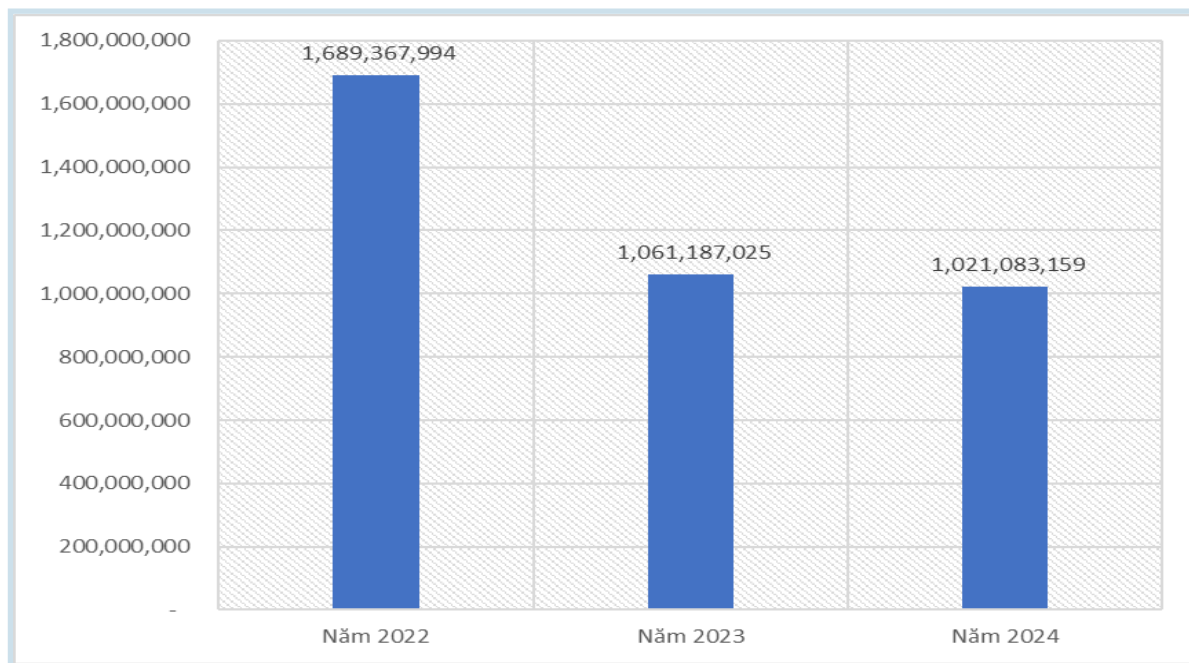
2. Tình hình nhập khẩu mặt hàng gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục từ các nguồn trên thế giới vào thị trường Hoa Kỳ

Năm 2022, tổng giá trị nhập khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục từ tất cả các thị trường trên thế giới vào Hoa Kỳ đạt 1,7 tỷ USD, trong đó Bra-xin là nhà cung cấp lớn nhất, tiếp theo là các thị trường như Chi-lê, Mê-hi-cô và In-đô-nê-xi-a. Trong năm 2023, trị giá nhập khẩu mặt hàng này có sự sụt giảm so với năm 2022 đạt 1,1 tỷ USD. Sau đó, trong năm 2024, trị giá nhập khẩu vào Hoa Kỳ tiếp tục có sự sụt giảm nhẹ xuống còn 1 tỷ USD.

Trong giai đoạn 2022–2024, thị trường Hoa Kỳ tiếp tục là một trong những thị trường nhập khẩu lớn nhất thế giới đối với các sản phẩm gỗ chế biến sâu, trong đó có mặt hàng gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục. Đây là nhóm sản phẩm được sử dụng phổ biến trong xây dựng và trang trí nội thất, đặc biệt trong các công trình nhà ở, thương mại và cải tạo.

Tổng giá trị nhập khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục sang thị trường Hoa Kỳ từ 2022 đến 2024

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

Năm 2023, Bra-xin dẫn đầu danh sách các nguồn cung ứng có trị giá xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục lớn nhất sang thị trường Hoa Kỳ, trị giá xuất khẩu của Trung Quốc đạt 358,6 triệu USD, chiếm 33,8% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Chi-lê đứng thứ hai với trị giá xuất khẩu đạt 243,9 triệu USD, chiếm 23% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Mê-hi-cô đứng thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 123,7 triệu USD, chiếm 11,7% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Việt Nam xếp thứ tư các nguồn cung ứng gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục vào Hoa Kỳ với trị giá xuất khẩu đạt 81,4 triệu USD, chiếm 7,7% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Ma-lai-xi-a và Ác-hen-ti-na lần lượt đứng thứ năm và thứ sáu với trị giá xuất khẩu đạt 49 triệu USD và 46,1 triệu USD. Tổng trị giá xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục của mười nguồn cung ứng chính sang thị trường Hoa Kỳ đạt 1 tỷ USD, chiếm 96,7% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Tổng trị giá xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục của các nguồn cung ứng khác đạt 35 triệu USD, chiếm 3,3% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ.

Năm 2024, Bra-xin tiếp tục là nguồn cung cấp có trị giá xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục lớn nhất sang thị trường Hoa Kỳ, đạt 361,2 triệu USD, chiếm 35,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Chi-lê xếp thứ hai với trị giá xuất khẩu đạt 214,3 triệu USD, chiếm 21% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Mê-hi-cô xếp thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 123,2 triệu USD, chiếm 12,1% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Việt Nam xếp vị trí thứ tư với trị giá xuất khẩu đạt 69,7 triệu USD, chiếm 6,8% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Ma-lai-xi-a và Ác-hen-ti-na lần lượt đứng thứ năm và thứ sáu với trị giá xuất khẩu đạt 44,9 triệu USD và 41,9 triệu USD. Tổng trị giá xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục của mười nguồn cung ứng chính sang thị trường Hoa Kỳ đạt 977,3 triệu USD, chiếm 95,7% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Tổng trị giá xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục của các nguồn cung ứng khác đạt 43,8 triệu USD, chiếm 4,3% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ.

Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Hoa Kỳ năm 2023 và 2024

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào Hoa Kỳ	Trị giá NK năm 2023	Trị giá NK năm 2024	2024 so với 2023	Tỷ trọng năm 2023	Tỷ trọng năm 2024
Bra-xin	358.604.185	361.179.994	0,7%	33,8%	35,4%
Chi-lê	243.915.791	214.343.810	-12,1%	23,0%	21,0%
Mê-hi-cô	123.669.292	123.228.611	-0,4%	11,7%	12,1%
Việt Nam	81.402.753	69.723.408	-14,3%	7,7%	6,8%
Ma-lai-xi-a	49.040.251	44.945.276	-8,4%	4,6%	4,4%
Ác-hen-ti-na	46.095.239	41.902.254	-9,1%	4,3%	4,1%
Ca-na-đa	42.774.611	40.809.628	-4,6%	4,0%	4,0%
In-đô-nê-xi-a	31.597.953	32.935.892	4,2%	3,0%	3,2%
Campuchia	32.259.972	28.704.685	-11,0%	3,0%	2,8%
Thái Lan	9.350.696	19.510.889	108,7%	0,9%	1,9%

Trong bảy tháng đầu năm 2025, tổng kim ngạch nhập khẩu gỗ thanh và viên dài gỗ được tạo dáng liên tục của Hoa Kỳ tăng nhẹ 5,5% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 586 triệu USD. Bra-xin là quốc gia có trị giá xuất khẩu gỗ thanh và viên dài gỗ được tạo dáng liên tục lớn nhất sang thị trường Hoa Kỳ, đạt 199,9 triệu USD, chiếm 34,1% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Chi-lê xếp thứ hai trong số các nguồn cung ứng lớn gỗ thanh và viên dài gỗ được tạo dáng liên tục sang thị trường Hoa Kỳ với kim ngạch xuất khẩu đạt 108,4 triệu USD, chiếm 18,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Mê-hi-cô xếp thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 65,4 triệu USD, chiếm 11,2% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Việt Nam xếp vị trí thứ tư với trị giá xuất khẩu đạt 55,6 triệu USD, chiếm 9,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Ma-lai-xi-a và Ác-hen-ti-na lần lượt đứng thứ năm và thứ sáu với trị giá xuất khẩu đạt 25,2 triệu USD và 25,1 triệu USD

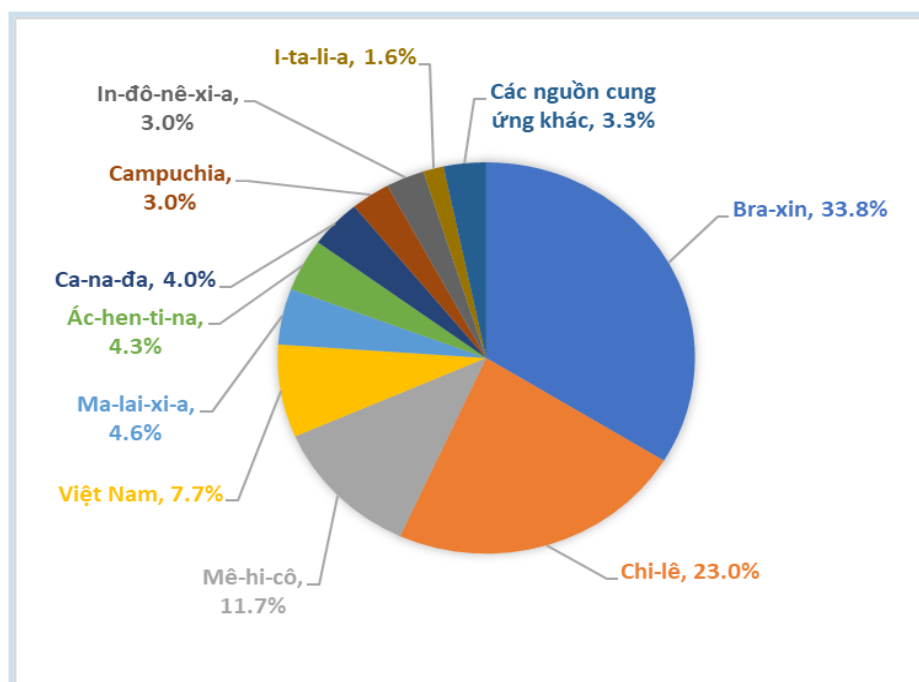
Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Hoa Kỳ trong 7 tháng đầu năm 2024 và 2025

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào Hoa Kỳ	Trị giá NK 7T/2024	Trị giá NK 7T/2025	7T/2025 so với 7T/2024	Tỷ trọng 2025
Bra-xin	202.607.388	199.902.721	-1,3%	34,1%
Chi-lê	106.929.517	108.362.133	1,3%	18,5%
Mê-hi-cô	69.019.108	65.449.147	-5,2%	11,2%
Việt Nam	35.083.788	55.578.978	58,4%	9,5%
Ma-lai-xi-a	26.120.347	25.176.769	-3,6%	4,3%
Ác-hen-ti-na	23.945.995	25.107.333	4,8%	4,3%
Ca-na-đa	24.509.460	24.605.480	0,4%	4,2%
In-đô-nê-xi-a	16.214.903	20.885.444	28,8%	3,6%
Campuchia	16.553.903	18.180.125	9,8%	3,1%
I-ta-li-a	10.946.553	12.301.650	12,4%	2,1%

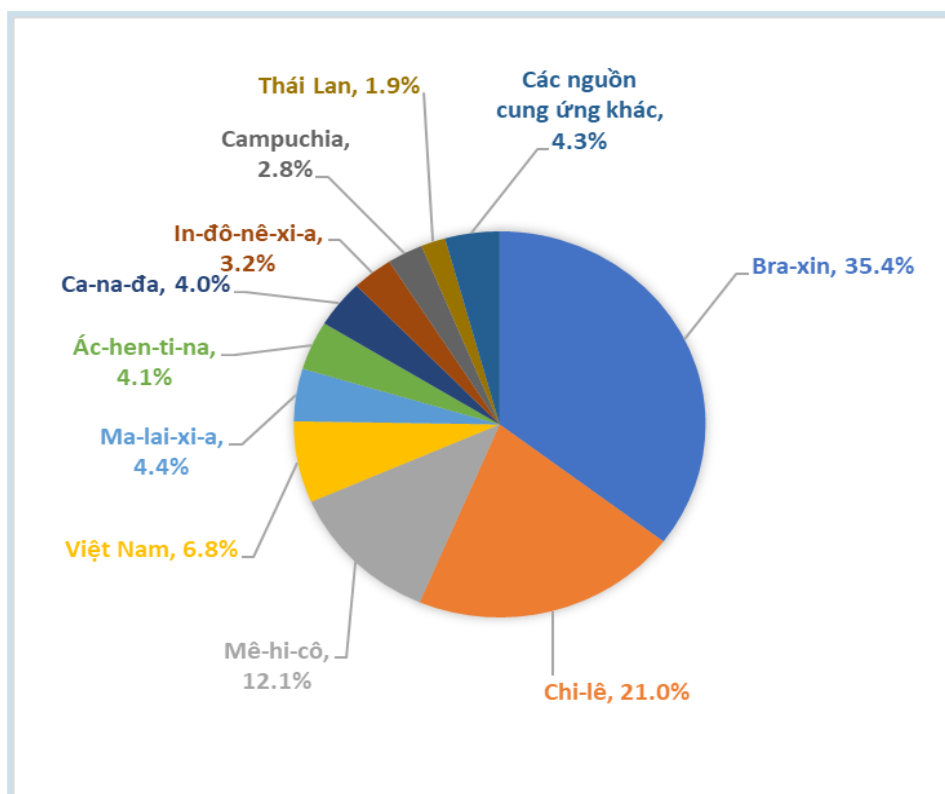
Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Hoa Kỳ năm 2023



Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Hoa Kỳ năm 2024



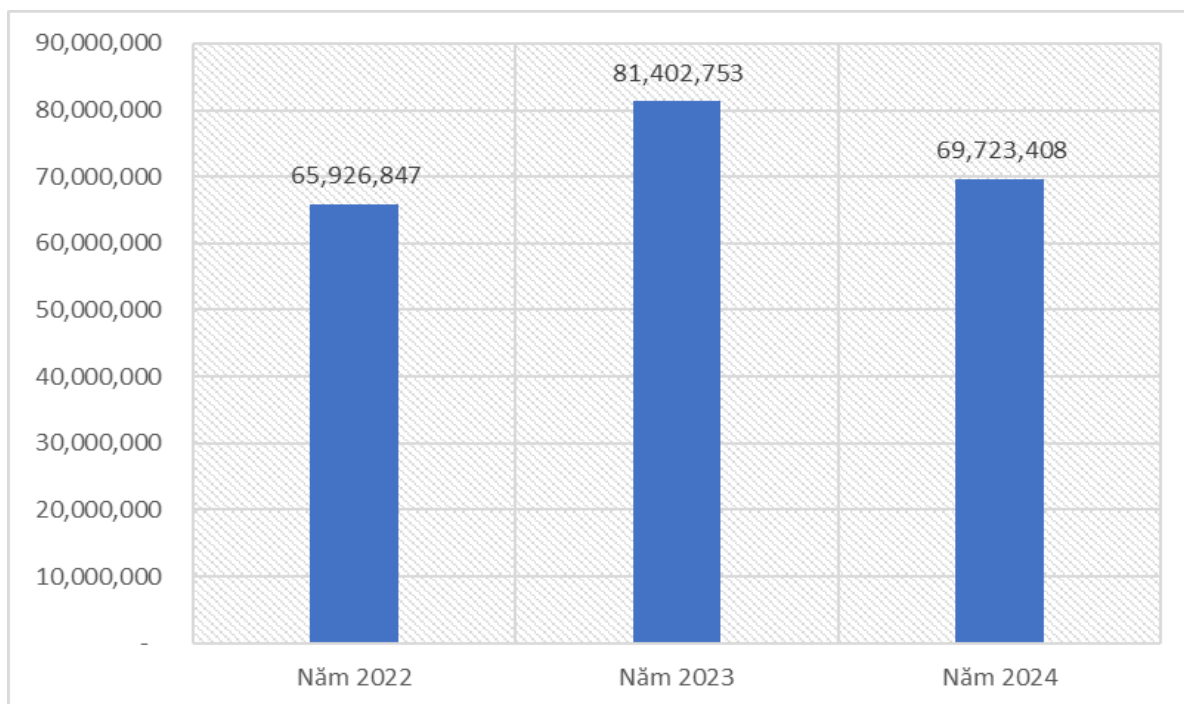
Nguồn: IHS Markit

3. Tình hình nhập khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục vào Hoa Kỳ từ Việt Nam

Năm 2022, trị giá xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục của Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ đạt 65,9 triệu USD, chiếm 3,9% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của Hoa Kỳ, Việt Nam xếp thứ tám trong số các nguồn cung lớn của Hoa Kỳ. Năm 2023, trị giá xuất khẩu của Việt Nam tăng so với năm trước đó đạt 81,4 triệu USD, chiếm 7,7% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của Hoa Kỳ, Việt Nam xếp vị trí thứ tư trong số các nguồn cung ứng lớn của Hoa Kỳ. Trong năm 2024, trị giá xuất khẩu mặt hàng gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục của Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ giảm so với năm trước đó đạt 69,7 triệu USD, chiếm 6,8% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của Hoa Kỳ, Việt Nam tiếp tục xếp thứ tư trong số các nguồn cung ứng có trị giá xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục lớn nhất sang thị trường Hoa Kỳ.

Tổng trị giá xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục của Việt Nam vào Hoa Kỳ từ năm 2022 đến 2024

Đơn vị: USD

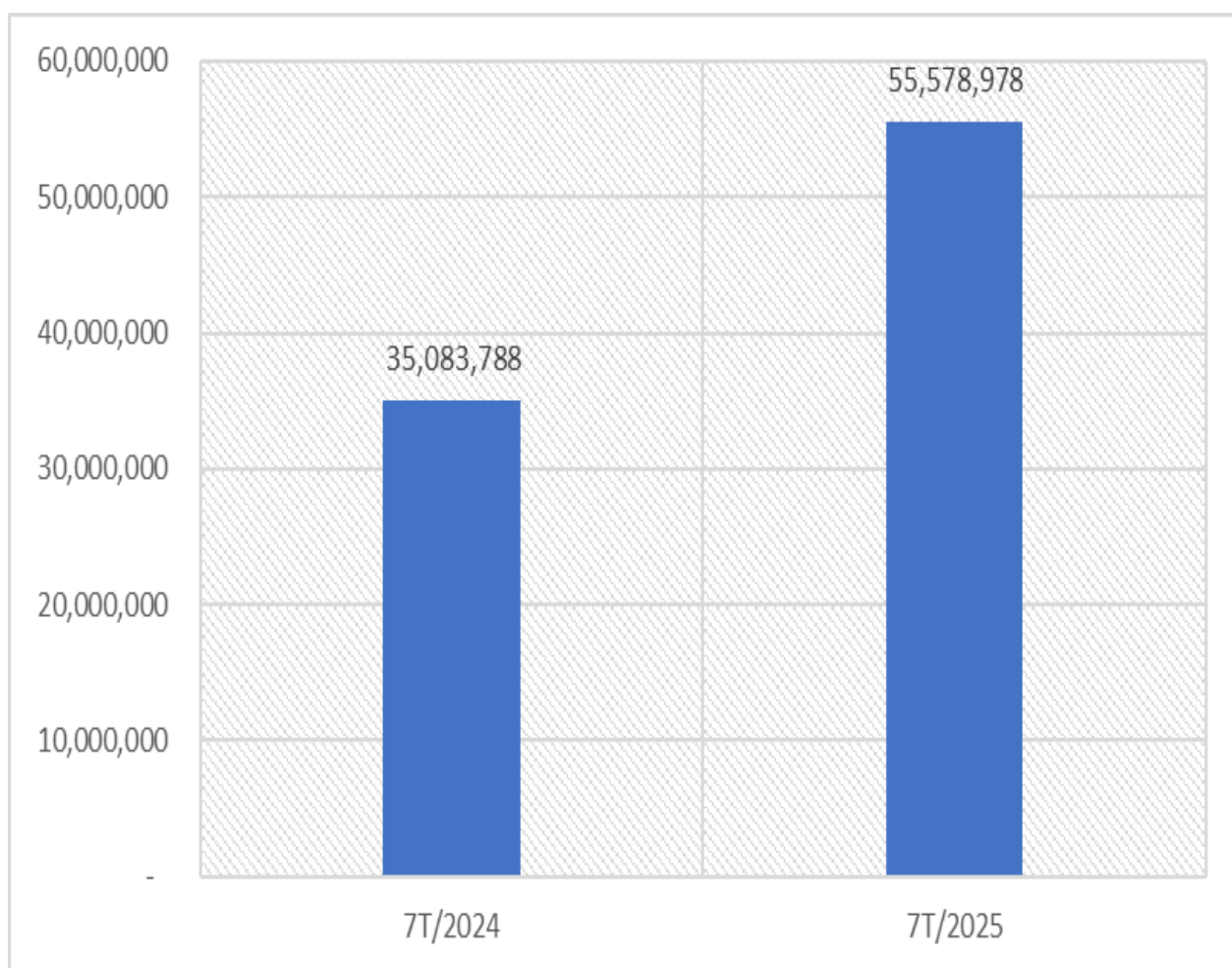


Nguồn: IHS Markit

Trong bảy tháng đầu năm 2024, trị giá xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục của Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ đạt 35,1 triệu USD, chiếm 6,3% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Trong bảy tháng đầu năm 2025, trị giá xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục của Việt Nam tăng 5,5% so với cùng kỳ năm trước, đạt 586 triệu USD, chiếm 9,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Việt Nam đứng thứ tư trong số các quốc gia có trị giá xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục lớn nhất sang thị trường Hoa Kỳ trong bảy tháng đầu năm 2025.

Trị giá xuất khẩu gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục của Việt Nam sang Hoa Kỳ trong bảy tháng đầu năm 2024 và 2025

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

4. Cảnh báo và khuyến nghị

Hoa Kỳ đã áp dụng thuế CBPG và CTC đối với các sản phẩm tương tự nhập khẩu từ Trung Quốc.

Tỷ trọng của Việt Nam trong tổng nhập khẩu của Hoa Kỳ đang có xu hướng tăng lên. Các doanh nghiệp xuất khẩu sang Hoa Kỳ cần lưu ý tránh sử dụng các nguyên liệu chính nhập khẩu từ Trung Quốc để sản xuất sản phẩm này.

Trong bối cảnh thương mại toàn cầu có nhiều biến động và xu hướng bảo hộ gia tăng, doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu mặt hàng gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục sang thị trường Hoa Kỳ cần đặc biệt chú ý đến các rủi ro bị điều tra phòng vệ thương mại. Hoa Kỳ là một trong những thị trường có hệ thống luật phòng vệ thương mại phát triển và được sử dụng thường xuyên nhất trên thế giới. Các mặt hàng gỗ chế biến sâu, đặc biệt là nhóm gỗ thanh và viên dãi gỗ được tạo dáng liên tục, đang nằm trong nhóm hàng có nguy cơ cao bị điều tra, do tốc độ tăng trưởng xuất khẩu nhanh và sự dịch chuyển chuỗi cung ứng khỏi Trung Quốc sang Việt Nam sau khi Hoa Kỳ áp dụng các biện pháp thuế quan với mặt hàng gỗ Trung Quốc.

Các doanh nghiệp Việt Nam cần chủ động nâng cao năng lực ứng phó với các vụ

việc phòng vệ thương mại. Thứ nhất, cần tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về xuất xứ và nguồn gốc nguyên liệu, chỉ sử dụng gỗ có chứng chỉ hợp pháp (FSC, PEFC) và lưu trữ đầy đủ hồ sơ chứng minh nguồn gốc cho từng lô hàng. Thứ hai, cần xây dựng hệ thống quản lý chuỗi cung ứng minh bạch, đảm bảo có thể truy xuất toàn bộ quá trình sản xuất – từ nguyên liệu đầu vào đến thành phẩm xuất khẩu – để đáp ứng yêu cầu kiểm tra của phía Hoa Kỳ. Thứ ba, doanh nghiệp nên đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, tránh phụ thuộc quá lớn vào Hoa Kỳ để giảm thiểu rủi ro khi có biến động chính sách. Đồng thời, nên đầu tư vào đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng, phát triển sản phẩm có giá trị gia tăng cao như gỗ phủ veneer, gỗ kỹ thuật, gỗ tổng hợp hoặc sản phẩm đạt tiêu chuẩn môi trường cao, nhằm gia tăng sức cạnh tranh và hình ảnh thương hiệu bền vững.

Ngoài ra, việc xây dựng chiến lược xuất khẩu bền vững, tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế và tăng cường truyền thông minh bạch về tính hợp pháp của sản phẩm gỗ Việt Nam cũng là yếu tố quan trọng giúp ngành gỗ duy trì vị thế vững chắc trên thị trường Hoa Kỳ.

Cần thường xuyên phối hợp, cập nhật thông tin cho Cục Phòng vệ thương mại để nhận được sự hỗ trợ kịp thời trong trường hợp doanh nghiệp bị điều tra.



BỘ CÔNG THƯƠNG CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Thực hiện bởi

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền,

Hoàn Kiếm, Hà Nội

E-mail: ciew@moit.gov.vn

Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Đỗ Thị Sa

Phó Giám đốc Trung tâm

Nhóm Thực hiện: CIEW

Thiết kế: Nguyễn Mạnh Hùng

Bản quyền của TRAV

